

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **96** /UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày **09** tháng 01 năm 2020

V/v hỗ trợ gạo “đò lừa” cho
Nhân dân trong dịp Tết
Nguyên đán Canh Tý
năm 2020

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- UBND các huyện.

Xét đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 01/TTr-SLĐTBXH ngày 03/01/2020 về việc đề nghị hỗ trợ gạo đò lừa trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 và đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn số 3177/STC-NS ngày 27/12/2019, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất việc hỗ trợ gạo “đò lừa” cho Nhân dân trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 đối với đối tượng thuộc hộ nghèo diện chính sách bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh như đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 01/TTr-SLĐTBXH ngày 03/01/2020 (có phụ lục kèm theo).

Phương thức cấp phát: cấp bằng tiền mặt (quy đổi từ mức hỗ trợ 15 kg/khẩu/tháng, thời gian hỗ trợ 1 tháng; giá mua 12.000 đồng/kg).

2. Các huyện chủ động sử dụng nguồn kinh phí của huyện để thực hiện cấp phát cho các đối tượng trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020 đúng theo quy định hiện hành và chịu trách nhiệm về số hộ, số khẩu đối tượng được hỗ trợ. Sau khi kết thúc đợt hỗ trợ, các huyện báo cáo tình hình và kết quả thực hiện về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trước ngày 17/01/2020 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tài chính).

3. Trên cơ sở báo cáo kết quả của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, trình UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí cho các huyện thực hiện nhiệm vụ nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy (báo cáo);
- TTHĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: C, PCVP, KT, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{incl0}.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng

PHỤ LỤC

Tổng hợp số hộ hỗ trợ gạo "đỗ lửa" dịp Tết Nguyên đán Canh Tý năm 2020

(Kèm theo Công văn số: 96 /UBND-KGVX ngày 09/01/2020

của Chủ tịch UBND tỉnh)



T T	ĐƠN VỊ	Tổng số hộ nghèo diện BTXH	Tổng số khẩu	Tổng số gạo (kg)	Tổng kinh phí (ĐVT: Đồng)
	Tổng cộng I+II	9.659	28.977	434.655	5.215.860.000
I	Đồng bằng	6.653	19.959	299.385	3.592.620.000
1	Huyện Bình Sơn	2.397	7.191	107.865	1.294.380.000
2	Huyện Tư Nghĩa	505	1.515	22.725	272.700.000
3	Huyện Sơn Tịnh	430	1.290	19.350	232.200.000
4	Huyện Đức Phổ	1.318	3.954	59.310	711.720.000
5	Huyện Mộ Đức	1.021	3.063	45.945	551.340.000
6	Huyện Nghĩa Hành	982	2.946	44.190	530.280.000
II	Miền núi	3.006	9.018	135.270	1.623.240.000
1	Huyện Ba Tơ	397	1.191	17.865	214.380.000
2	Huyện Trà Bồng	757	2.271	34.065	408.780.000
3	Huyện Tây Trà	115	345	5.175	62.100.000
4	Huyện Minh Long	232	696	10.440	125.280.000
5	Huyện Sơn Hà	997	2.991	44.865	538.380.000
6	Huyện Sơn Tây	158	474	7.110	85.320.000
7	Huyện Lý Sơn	350	1.050	15.750	189.000.000

Ghi chú: Đơn giá gạo: 12.000 đồng/kg